

Ninh Bình, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp Sở (DDCI) năm 2025

Thực hiện Quyết định số 939/QĐ-UBND ngày 23/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt kết quả đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) tỉnh Ninh Bình năm 2024; Thông báo số 40/TB-KHĐT ngày 06/01/2025 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về kết quả các chỉ số thành phần, chỉ tiêu cơ sở trong Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương tỉnh Ninh Bình năm 2024. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng Kế hoạch nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp Sở (DDCI) năm 2025 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hành động của cán bộ, công chức trong xây dựng cơ quan thân thiện, chấp hành nghiêm túc quy trình chuyên môn nghiệp vụ nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Trên cơ sở kết quả đánh giá chất lượng năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban ngành trong năm 2024, triển khai các giải pháp nhằm khắc phục những hạn chế, tồn tại để cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành (DDCI) năm 2025 và những năm tiếp theo.

- Nâng cao năng lực và văn hóa ứng xử, sự phối hợp trong quản lý, điều hành của các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở, tiếp tục tạo ra những chuyển biến tích cực về môi trường đầu tư kinh doanh. Phấn đấu giữ vững thứ bậc xếp loại năng lực cạnh tranh của Sở Nông nghiệp và PTNT trong năm 2025 thuộc nhóm TỐT; xếp hạng thứ bậc thuộc TOP 10 trong các sở, ban, ngành của tỉnh (tăng hạng so với năm 2024).

1.2. Mục tiêu cụ thể

Nâng cao thứ bậc xếp hạng chỉ số DDCI Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn so với năm 2024, trong đó:

- Không có chỉ số thành phần nào xếp hạng TRUNG BÌNH
- 06/09 chỉ số thành phần được đánh giá TỐT VÀ RẤT TỐT năm 2025 (*Tính minh bạch và tiếp cận thông tin, Tính năng động và tiên phong, Chi phí không chính thức, Cạnh tranh bình đẳng, Vai trò của người đứng đầu, Quản trị điện tử*) phân đầu xếp hạng nằm trong TOP 10 của tỉnh.
- 03/09 chỉ số thành phần còn lại được đánh giá KHÁ năm 2025 (*Chi phí thời gian, Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp; Thiết chế pháp lý*) đều có sự cải thiện về điểm số và thứ bậc xếp hạng.

2. Yêu cầu

- Quán triệt về tư tưởng, nhận thức để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong đội ngũ cán bộ, công chức về thái độ, trách nhiệm, tác phong thực hiện công vụ. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp, thân thiện, trách nhiệm.
- Giao cụ thể trách nhiệm theo dõi, đánh giá các chỉ số thành phần, chỉ tiêu cơ sở cho từng đơn vị; xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm trong việc chậm cải thiện từng chỉ số thành phần, chỉ tiêu cơ sở, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp chung

- Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền trong quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch về cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư sản xuất, kinh doanh gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, tinh thần, thái độ phục vụ của đội ngũ công chức, viên chức với người dân, doanh nghiệp theo hướng thân thiện, đồng hành, chia sẻ.
- Tiếp tục rà soát, nghiên cứu sửa đổi theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn quy trình xử lý, rút bớt số lượt kiểm tra, thanh tra đơn lẻ. Công khai, minh bạch thủ tục hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử. Bố trí, luân chuyển, sắp xếp cán bộ có năng lực, trách nhiệm để hướng dẫn người dân, doanh nghiệp trong việc tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo nhanh chóng, kịp thời và đúng quy định; kiên quyết xử lý cán bộ có hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà, khó khăn cho doanh nghiệp và người dân khi thực hiện các thủ tục hành chính, giải quyết các công việc liên quan.

- Tích cực đẩy mạnh các biện pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và nhà đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thông tin, thị trường, TTHC, chính sách ưu đãi, hỗ trợ,... Duy trì tổ chức tiếp xúc đối thoại với doanh nghiệp nông nghiệp nhằm nắm bắt kịp thời và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- Giao cụ thể trách nhiệm theo dõi, đánh giá các chỉ số thành phần, chỉ tiêu cơ sở cho từng đơn vị; xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm trong việc chậm cải thiện từng chỉ số thành phần, chỉ tiêu cơ sở, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu.

- Đưa kết quả thực hiện nhiệm vụ cải thiện chỉ số DDCI vào nội dung đánh giá xếp loại đơn vị cuối năm và vào báo cáo công tác chỉ đạo, điều hành của đơn vị theo quý, 6 tháng, 9 tháng và 1 năm.

2. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện cải thiện, nâng cao tất cả các chỉ số thành phần và các chỉ tiêu cơ sở, đặc biệt là tập trung nâng cao các chỉ số thành phần, chỉ tiêu cơ sở đang xếp hạng thấp trong năm 2024. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể như sau:

2.1. Đối với các chỉ số thành phần đang bị xếp hạng thấp

Tập trung cải thiện, nâng cao tất cả các chỉ tiêu cơ sở của các chỉ số thành phần số 3 về chi phí thời gian (xếp thứ 20); số 6 về chính sách hỗ trợ doanh nghiệp (xếp thứ 14) và số 7 về thiết chế pháp lý (xếp thứ 17).

(1). Chỉ số thành phần số 3 về “Chi phí thời gian”

- Người đứng đầu các đơn vị có thủ tục hành chính chỉ đạo phòng chuyên môn thường xuyên rà soát, kịp thời tham mưu, kiến nghị với cấp có thẩm quyền để xem xét, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định, thủ tục hành chính không còn phù hợp, không cần thiết gây phiền hà, làm lãng phí thời gian và tăng chi phí cho doanh nghiệp.

- Nâng cao năng lực, đạo đức công vụ và cải thiện thái độ giao tiếp ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức theo hướng thân thiện; tăng cường công tác đào tạo, tập huấn nâng cao kỹ năng mềm cho cán bộ Tiếp nhận và Trả kết quả; cán bộ thanh tra, kiểm tra; cán bộ chuyên môn trực tiếp giải quyết hồ sơ TTHC,... lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp để đánh giá hiệu quả trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Tăng cường sự phối hợp giữa công chức, viên chức thuộc Sở tại Trung

tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh và cán bộ đầu mối, cán bộ chuyên môn của đơn vị trực thuộc Sở có thủ tục hành chính, hỗ trợ tháo gỡ vướng mắc trong tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính của doanh nghiệp, đặc biệt là hồ sơ có nhiều thành phần, phức tạp, đảm bảo nhanh chóng, nhiệt tình.

- Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp của các cơ quan, đơn vị đảm bảo không trùng lặp về nội dung; mỗi doanh nghiệp chỉ thanh tra, kiểm tra không quá 01 lần trong năm; công khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra cho tổ chức, cá nhân biết (trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất). Rút ngắn thời gian thanh tra, kiểm tra đảm bảo không gây cản trở đến quá trình sản xuất kinh doanh. Kiểm soát, ngăn ngừa cán bộ, công chức, viên chức lợi dụng thanh tra, kiểm tra để nhũng nhiễu, gây bức xúc cho doanh nghiệp.

(2). Chỉ số thành phần số 6 về “Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp”

- Triển khai kịp thời đúng quy định các chủ trương, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp của Trung ương, của tỉnh. Tăng cường đi cơ sở, từ thực tiễn chỉ đạo sản xuất, tiếp xúc doanh nghiệp kịp thời kiến nghị, sửa đổi, bổ sung, tham mưu chính sách mới hỗ trợ doanh nghiệp đảm bảo thực chất, hiệu quả.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình xúc tiến thương mại, tăng cường hỗ trợ cung cấp thông tin thị trường, đẩy mạnh kết nối cung cầu để mở rộng thị trường tiêu thụ hàng hóa, nông sản.

- Đổi mới, đa dạng hóa các hoạt động xúc tiến, kêu gọi, thu hút đầu tư vào các dự án trọng điểm, có thế mạnh của ngành.

(3). Chỉ số thành phần “Thiết chế pháp lý”

- Nghiêm chỉnh thực hiện đúng quy định việc tiếp công dân, tiếp nhận những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân theo đúng quy định; thực hiện nghiêm việc xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để cơ quan, đơn vị do mình phụ trách xảy ra phiền hà, nhũng nhiễu, tham nhũng; Tạo điều kiện trong tiếp nhận và xử lý, bảo vệ người dân thực hiện việc phản ánh, tố cáo hành vi phiền hà, nhũng nhiễu, tham nhũng.

- Chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, nghiêm cấm cán bộ, công chức, viên chức có thái độ hách dịch, nhũng nhiễu, gây khó khăn, phiền hà, từ chối các yêu cầu hợp pháp của các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân liên quan.

- Thủ trưởng các đơn vị kiên quyết xử lý nghiêm đối với các hành vi vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức. Tham mưu Giám đốc Sở xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để cơ quan, đơn vị do mình phụ trách xảy ra phiền hà, nhũng nhiễu, tham nhũng.

2.2. Đối với các chỉ số thành phần xếp hạng tốt

Các chỉ số thành phần xếp hạng tốt gồm số 1 về Tính minh bạch và tiếp cận thông tin (xếp thứ 13); số 2 về tính năng động và tiên phong (xếp thứ 7); số 4 về chi phí không chính thức (xếp thứ 12); số 5 về cạnh tranh bình đẳng (xếp thứ 9); số 8 về vai trò của người đứng đầu (xếp thứ 1); số 9 về quản trị điện tử (xếp thứ 10). Trong các chỉ số thành phần xếp hạng tốt vẫn còn những chỉ tiêu cơ sở xếp hạng chưa cao, cần được cải thiện để đảm bảo tất cả các chỉ tiêu cơ sở xếp hạng tốt. Cụ thể:

(1). Chỉ số thành phần số 1 về “Tính minh bạch và tiếp cận thông tin”

Đây là chỉ số có trọng số cao, chiếm 15%, sự biến động sẽ có ảnh hưởng lớn tới tổng số điểm của Sở. Do vậy cần tiếp tục các giải pháp cải thiện, nâng cao các chỉ tiêu cơ sở số 5 về tỷ lệ doanh nghiệp đánh giá các thông tin về đấu giá, đấu thầu dự án/tài sản/đất là hữu ích, ; số 6 về tỷ lệ doanh nghiệp đánh giá TTHC được niêm yết công khai tại bảng thông tin và trang thông tin điện tử; số 7 về tỷ lệ doanh nghiệp đánh giá phí và lệ phí công khai; số 9 về tỷ lệ doanh nghiệp đánh giá không cần “Có mối quan hệ với cán bộ nhà nước” để giúp các doanh nghiệp thuận lợi hơn trong việc tiếp cận các thông tin, tài liệu quan trọng. Các giải pháp cụ thể:

- Công khai, minh bạch thông tin về quy hoạch ngành, các dự án đầu tư công, thông báo mời thầu và kết quả đấu thầu, danh mục các dự án kêu gọi đầu tư, quy hoạch, chương trình, đề án phát triển, các chỉ tiêu phát triển ngành, chính sách hỗ trợ, trình tự thủ tục,...đầy đủ trên Website cho doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận.

- Thực hiện công bố, cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin về TTHC, cách thức, quy trình thực hiện TTHC trên Trang thông tin điện tử và hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; triển khai các giải pháp đẩy mạnh thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, nâng cao tỷ lệ hồ sơ TTHC thực hiện thanh toán trực tuyến, trả kết quả trực tuyến, dịch vụ Bru chính công ích.

- Phát huy hơn nữa vai trò “cầu nối” giữa chính quyền và doanh nghiệp, công khai lấy ý kiến dự thảo các văn bản pháp luật liên quan đến doanh nghiệp; chủ động xây dựng kế hoạch đối thoại doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác để kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; Công bố công khai nội dung các cuộc đối thoại với doanh nghiệp

(2) Chỉ số thành phần số 2 về “Tính năng động và tiên phong”

- Triển khai kịp thời các chủ trương, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp của Trung ương, của tỉnh. Nghiên cứu, đề xuất, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp theo hướng thực chất, phù hợp với thực tiễn sản xuất, dễ thực hiện. Đổi mới, sáng tạo trong quá trình triển khai, thực hiện.

- Nâng cao chất lượng công tác tham mưu, giải quyết, tháo gỡ khó khăn, kiến nghị cho doanh nghiệp; theo dõi, đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách của nhà nước và chỉ đạo của tỉnh đảm bảo sự nhất quán trong thực hiện chủ trương, chính sách từ Trung ương đến địa phương cho doanh nghiệp.

- Chủ động giải quyết công việc theo thẩm quyền, không đùn đẩy trách nhiệm và phát huy tính năng động, tiên phong, sáng tạo trong việc thực thi các chính sách pháp luật nhằm hỗ trợ doanh nghiệp phát triển.

- Xác định rõ trách nhiệm, vai trò của từng cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu trong việc tháo gỡ khó khăn, tổ chức triển khai thực hiện các chính sách nhằm tạo môi trường đầu tư “minh bạch, thông thoáng, năng động, thân thiện”.

(3). Chỉ số thành phần số 4 về “Chi phí không chính thức”

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát cán bộ công chức, viên chức thông qua việc kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ được phân công để kịp thời phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm tình trạng “tham nhũng vặt”, những nhiễu gây phiền hà cho doanh nghiệp. Quán triệt việc chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ trong thực hiện nhiệm vụ.

- Thường xuyên, kịp thời nắm bắt các thông tin, phản ánh, kiến nghị về các hành vi tiêu cực, những nhiễu, gây phiền hà của cán bộ, công chức, viên chức đối với người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc và thực hiện các TTHC để xử lý nghiêm theo quy định.

- Chỉ đạo rà soát, quản lý chặt chẽ việc cấp phép, cấp chứng nhận thuộc lĩnh vực quản lý.

- Chấn chỉnh và xử lý nghiêm minh những trường hợp cán bộ thanh tra, kiểm tra gây phiền hà, những nhiễu nhân dân....

(4) Chỉ số thành phần số 5 về “Cạnh tranh bình đẳng”

Ngoài việc triển khai, thực hiện tốt các giải pháp về công khai, minh bạch thông tin, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc, các phòng/ban chuyên môn cần kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng “mối quan hệ” để có được những ưu đãi đặc biệt,

chính sách riêng (như: đấu thầu, chỉ định thầu; thực hiện các chương trình, dự án, sản xuất kinh doanh,...) nhằm tạo môi trường cạnh tranh công bằng, bình đẳng cho doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác,...

(5) Chỉ số thành phần số 8 về “Vai trò của người đứng đầu”

Đây là chỉ số có trọng số cao nhất, chiếm 20% sự biến động, năm 2024, Sở đã xếp hạng 1 với chỉ số thành phần số 8 nên đã có ảnh hưởng lớn tới tổng số điểm của Sở. Do vậy cần tiếp tục các giải pháp nhằm duy trì thứ hạng xếp thứ nhất trong năm 2025, cụ thể:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động đối thoại doanh nghiệp, chủ động, linh hoạt, đồng hành cùng doanh nghiệp trong việc xử lý, giải quyết các khó khăn, vướng mắc. Chú trọng công tác phản hồi nhanh chóng, kịp thời, hiệu quả những vướng mắc, khó khăn cho doanh nghiệp sau đối thoại nhằm cải thiện thứ bậc xếp hạng.

- Duy trì việc thực hiện nội quy, quy chế làm việc, đạo đức, văn hóa trong hoạt động công vụ của các đơn vị thuộc Sở.

(6) Chỉ số thành phần số 9 về “Quản trị điện tử”

- Tiếp tục nâng cấp Trang thông tin điện tử của Sở đảm bảo thông tin sinh động, giao diện đẹp, chuyên mục hỏi đáp phong phú về nội dung, công bố số điện thoại tiếp nhận kiến nghị, vướng mắc của doanh nghiệp.

- Ban biên tập Trang thông tin điện tử phải thường xuyên đăng tải các văn bản chỉ đạo điều hành của Trung ương, của tỉnh; cập nhật kịp thời đầy đủ thông tin về quy hoạch, dự án đầu tư, cơ chế, chính sách mới,...

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số, chuyển đổi số trong phát triển kinh tế nông nghiệp.

(Kèm theo phụ lục nhiệm vụ trọng tâm)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc, các phòng, ban chuyên môn thuộc Sở

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, phấn đấu đạt hoặc vượt mục tiêu đề ra. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Kế hoạch, khẩn trương xây dựng kế hoạch cụ thể của đơn vị để triển khai thực hiện (*xong trước ngày 15 tháng 02 năm 2024*).

- Định kỳ 06 tháng, 01 năm, báo cáo, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Kế hoạch - Tài chính) **trước**

ngày 10/6 và trước ngày 10/11 để tổng hợp gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định. Đưa kết quả thực hiện nhiệm vụ cải thiện chỉ số DDCI vào nội dung đánh giá và báo cáo công tác chỉ đạo, điều hành của đơn vị theo quý, 6 tháng, 9 tháng và 01 năm.

2. Giao phòng Kế hoạch - Tài chính chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo về kết quả thực hiện Kế hoạch này; tham mưu đề xuất về giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh nhằm đảm bảo Kế hoạch được thực hiện có hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (DDCI) năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Yêu cầu các đơn vị trực thuộc Sở nghiêm túc triển khai tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, KHTC, NVTH.

PHG

GIÁM ĐỐC

Bùi Xuân Diệu

Phụ lục: NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẢI THIỆN, NÂNG CAO CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH DDCI NĂM 2025
 (Kèm theo Kế hoạch số /KH-SNN ngày /01/2025 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TT	Hoạt động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh	Đơn vị đầu mối chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
1	CSTP1: Tính minh bạch và tiếp cận thông tin và CSTP5. Cạnh tranh bình đẳng (15%)			
1.1	Cập nhật kịp thời, đồng bộ các văn bản hành chính, cơ chế chính sách mới, quy hoạch, đấu thầu mua sắm,...trên Trang thông tin điện tử Sở	Trung tâm Khuyến nông	Thanh tra Sở, Kế hoạch tài chính, Tổ chức cán bộ, Văn phòng Sở	
1.2	Công khai lịch công tác của Lãnh đạo Sở hàng tuần trên Trang thông tin điện tử	Trung tâm Khuyến nông	Văn phòng Sở	
1.3	Thường xuyên cập nhật, công khai đầy đủ thông tin về dịch vụ công trên Trang thông tin điện tử Sở	Trung tâm Khuyến nông	Văn phòng Sở, Các đơn vị có TTHC	
2	CSTP2: Tính năng động và tiên phong (10%)			
2.1	Nâng cao chất lượng công tác tham mưu, giải quyết, tháo gỡ khó khăn, kiến nghị cho doanh nghiệp	Phòng Nghiệp vụ Tổng hợp	Các đơn vị trực thuộc Sở	
2.2	Chủ động rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi những vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai chính sách, quy định của pháp luật trong lĩnh vực nông nghiệp nông thôn	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị trực thuộc Sở	

TT	Hoạt động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh	Đơn vị đầu mối chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
2.3	Triển khai kịp thời các chủ trương, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp của Trung ương, của tỉnh	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị trực thuộc Sở	
3	CSTP3: Chi phí thời gian (10%)			
3.1	Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa TTHC theo hướng dễ hiểu, dễ thực hiện, cắt giảm, công bố và niêm yết công khai các thủ tục hành chính	Văn phòng Sở	Các đơn vị có TTHC	
3.2	Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra đảm bảo không trùng lặp về nội dung; công khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra; Rút ngắn thời gian thanh tra, kiểm tra đảm bảo không gây cản trở đến quá trình sản xuất kinh doanh	Thanh tra Sở	Các đơn vị có hoạt động thanh tra, kiểm tra	
3.3	Kiểm soát, ngăn ngừa hiện tượng gây nhũng nhiễu, bức xúc cho doanh nghiệp trong quá trình thanh tra, kiểm tra	Thanh tra Sở	Các đơn vị có hoạt động thanh tra, kiểm tra	
4	CSTP4: Chi phí không chính thức (10%) và CSTP7:Thiết chế pháp lý (5%)			
4.1	Đa dạng các kênh tiếp nhận thông tin, ý kiến phản hồi từ người dân, doanh nghiệp về các hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu, gây phiền hà của cán bộ công chức, viên chức trong giải quyết công việc và thực hiện TTHC	Thanh tra Sở; Văn phòng Sở	Các đơn vị trực thuộc	
4.2	Thường xuyên cập nhật các nội dung tại mục "Tiếp nhận phản ánh kiến nghị" trên Trang thông tin điện tử để tiếp nhận các ý kiến, phản ánh của người dân, doanh nghiệp kịp thời	Thanh tra Sở	Trung tâm Khuyến nông	

TT	Hoạt động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh	Đơn vị đầu mối chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
4.3	Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ, phòng chống tham nhũng	Phòng TCCB, Thanh tra Sở	Các đơn vị trực thuộc	
5	CSTP6: Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp (15%)			
5.1	Chủ động tham mưu, đề xuất, xây dựng, sửa đổi các chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp theo hướng thiết thực, chất lượng	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị trực thuộc	
5.2	Triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp của Trung ương, tỉnh (Chương trình xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại,...)	Các đơn vị trực thuộc	Các sở, ngành địa phương có liên quan	
6	CSTP8. Vai trò của người đứng đầu (20%)			
6.1	Nâng cao chất lượng, số lượng và tổ chức hiệu quả các hoạt động đối thoại doanh nghiệp đặc biệt là hoạt động giải quyết các kiến nghị sau đối thoại	Phòng Nghiệp vụ Tổng hợp	Các đơn vị trực thuộc Sở	
6.2	Chấn chỉnh việc thực hiện nội quy, quy chế làm việc, đạo đức, văn hóa trong hoạt động công vụ	Văn phòng Sở	Các đơn vị trực thuộc Sở	
7	CSTP9. Quản trị điện tử (5%)			
7.1	Đổi mới, nâng cao chất lượng về nội dung, hình thức và khả năng tương tác trên Trang thông tin điện tử của Sở theo hướng giao diện thân thiện, dễ tiếp cận, truy cập, kịp thời giải đáp thắc mắc/ ý kiến của người dân, doanh nghiệp trực tuyến trên Website	Trung tâm Khuyến nông	Các đơn vị trực thuộc Sở	

TT	Hoạt động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh	Đơn vị đầu mối chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
7.2	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, kinh tế số, Chính quyền số, chính quyền điện tử, chia sẻ dữ liệu, v.v.	BCĐ chuyên đổi số	Các đơn vị trực thuộc Sở	